

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HOÀNG XUÂN
BAN CHỈ ĐẠO CHUYỂN ĐỔI SỐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /TB-BCĐ

Hoàng Xuân, ngày tháng năm 2024

THÔNG BÁO
Về việc phân công nhiệm vụ cho các thành viên
Ban chỉ đạo chuyển đổi số xã Hoàng Xuân
(Chi tiết các chỉ tiêu chuyển đổi số thực hiện trong năm 2024)

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu cụ thể	Đánh giá mức độ hoàn thành	Người chủ trì chính	Người phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
1	Chính quyền số							
1.1	Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện các chỉ tiêu về chuyển đổi số theo giai đoạn và hàng năm.	Văn bản	Có		Đ/c Vân - VH		30/7	
1.2	Lãnh đạo, cán bộ, công chức trên địa bàn cấp xã chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc hoàn toàn trên môi trường điện tử	%	100%		Đ/c Hồng - VP		30/7	
1.3	Các văn bản, hồ sơ công việc được tạo lập, xử lý, ký số trên môi trường điện tử (trừ văn bản mật theo quy định)	%	100%		Đ/c Hồng – VP		30/7	

1.4	Cán bộ, công chức xã có hộp thư điện tử công vụ của các cơ quan nhà nước cấp	%	100%		Đ/c Hồng – VP		30/7	
1.5	Hồ sơ TTHC tại UBND cấp xã tiếp nhận xử lý được cập nhật, quản lý và giải quyết trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử	%	100%		Đ/c Hồng – VP		30/7	
1.6	Tỷ lệ hồ sơ TTHC tiếp nhận, giải quyết trực tuyến	%	75%		Đ/c Chuẩn– TP Đ/c Ngân - VHCS		30/7	
TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu cụ thể	Đánh giá mức độ hoàn thành	Người chủ trì chính	Người phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
1.7	Ứng dụng nền tảng số hỗ trợ chính quyền cấp xã giao tiếp, tương tác và tiếp nhận các ý kiến, phản ánh, kiến nghị của người dân (Áp Hoanghoas, Kênh zalo, trang thông tin điện tử...	Kênh giao tiếp	Có		Đ/c Vân - VH Đ/c Hồng - VP	- Đ/c Nguyễn Duy Thanh Trưởng Công an, 11 tổ CN số	30/7	Cài đặt áp HoangHoaS
1.8	Khai thác, sử dụng các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, phần mềm, nền tảng ứng dụng dùng chung từ Trung ương đến địa phương đảm bảo thông suốt, hiệu quả	Hệ thống	Sử dụng hiệu quả		CB, Công chức		30/7	

1.9	Trang thông tin điện tử hoạt động tuân theo quy định Nghị định số 42/2022/NĐ-CP quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng	Có trang	Cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định		Đ/c Hồng –VP Đ/c Vân - VH	Thành viên ban biên tập trang thông tin điện tử xã	30/7	
1.10	Tuyên truyền, đào tạo, tập huấn nâng cao nhận thức và kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ công chức, người lao động của cơ quan	%	100%		Đ/c Vân - VH		30/7	
1.11	Triển khai các nền tảng công nghệ, ứng dụng phòng, chống dịch theo các hướng dẫn của Bộ Y tế và Bộ Thông tin và Truyền thông	Nền tảng			Đ/c Nguyễn Hữu Dũng -Trạm y tế		30/7	
2	Kinh tế số							
2.1	Tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh, sản xuất và người dân về chuyển đổi số, phát triển kinh tế, mua bán, phân phối hàng hóa dựa trên môi trường mạng.	%	100%		Đ/c Vân - VH	Hộ SXKD	30/7	

2.2	Các sản phẩm, dịch vụ có lợi thế của xã, sản phẩm OCOP được quảng bá, giới thiệu trên mạng internet (trang thông tin điện tử, mạng xã hội,...)	%	100%		Đ/c Đỉnh -CTND	DN, Trang trại.....	30/7	
2.3	Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, sản xuất và người dân có sản phẩm OCOP, sản phẩm có lợi thế được đưa sàn thương mại điện tử postmart.vn, voso.vn và các sàn thương mại điện tử khác.	%	100%		Đ/c Đỉnh – CTND	DN, HTX, hộ K.doanh, người dân	30/7	
2.4	Tỷ lệ doanh nghiệp, tổ chức sử dụng phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt qua các kênh thanh toán điện tử	%	70%		Đ/c Phương - KT	- MTTQ và các đoàn thể - các tổ CN 11 thôn	30/7	- Cài ví điện tử VNPTPay - Cài đặt QAC
2.5	Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử	%	70%		Đ/c Phương - KT	Hộ SX KD	30/7	

2.6	Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số	%	60%		Đ/c Phương - KT	- Đ/c Phương - BT Đoàn TN - 11 Tổ CN số	30/7	
3	Xã hội số							
3.1	Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động được thông tin, tuyên truyền, đào tạo kỹ năng số cơ bản	%	70%		Đ/c Ngân- VHCS		30/8	
3.2	Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác	%	80%		Đ/c Thanh - CT HPN	- MTTQ và các đoàn thể - Tổ CN số 5 thôn	30/8	
3.3	Tỷ lệ thuê bao điện thoại di động thông minh có sử dụng phần mềm an toàn thông tin mạng cơ bản	%	65%		Đ/c Thanh - Trưởng công an		30/8	
3.4	Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh	%	70%		Đ/c Thanh - Trưởng công an	- MTTQ và các đoàn thể - Tổ CN số 11	30/8	

						thôn		
3.5	Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử, được cập nhật, bổ sung thông tin thường xuyên	%	100%		Đ/c Nguyễn Hữu Dũng, Trạm y tế		30/8	
3.6	Tỷ lệ dân số trưởng thành dùng dịch vụ tư vấn sức khỏe trực tuyến, khám chữa bệnh từ xa	%	20%		Đ/c Nguyễn Hữu Dũng, Trạm y tế		30/8	
3.7	Các trường tiểu học đến trung học cơ sở hoàn thiện được mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hóa dữ liệu số, kho học liệu số mở	%	100%		HT. Trường Tiểu học, THCS	- MTTQ và các đoàn thể - Tổ CN số 11 thôn	30/8	
3.8	Tỷ lệ cơ sở giáo dục và đào tạo chấp nhận thanh toán học phí bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt	%	100%		HT. 05 nhà trường	- MTTQ và các đoàn thể - Tổ CN số 11 thôn	30/8	
3.9	Số lượng người dân có tài khoản định danh điện tử	%	100%		Đ/c Nguyễn Duy Thanh – Trưởng CA	- MTTQ và các đoàn thể - Tổ CN số 11 thôn	30/8	
3.10	Tỷ lệ dân số ở độ tuổi trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân	%	40%		Đ/c Vân; các đ/c trong BCĐ chuyên đổi số và tổ công	Tổ CN số	30/8	

					nghệ số			
3.11	Tỷ lệ dân số trưởng thành có sử dụng dịch vụ công trực tuyến	%	30%		Đ/c Chuẩn – TP	- MTTQ và các đoàn thể - Tổ CN số 11 thôn	30/8	
3.12	Tỷ lệ hộ gia đình thanh toán tiền điện bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt	%	70%		Đ/c Phương - KT		30/8	
4	Hạ tầng và nền tảng số							
4.1	Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang, mạng thông tin di động 4G/5G được phủ đến các hộ gia đình	%	100%		Đ/c Vân - VH		30/9	
4.2	Hạ tầng và trang thiết bị CNTT tại UBND xã đáp ứng phương án đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ đã được phê duyệt	Hệ thống	Đáp ứng		Đ/c Vân - VH	VNPT	30/9	
4.3	100% CBCC có máy tính phục vụ công việc	%	100%		Đ/c Hồng - VP		30/9	
4.4	Có hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến được kết nối thông suốt từ cấp xã đến cấp huyện, tỉnh và Trung ương (Khuyến khích đến cấp thôn).	Hệ thống	Có		Đ/c Vân - VH		30/9	
4.5	Có điểm phát wifi công cộng tại các địa điểm quan trọng trong xã tùy thuộc điều kiện	Điểm phát	Có		Đ/c Vân - VH	- Tổ CN số cộng đồng 11 thôn	30/9	

	(như tại UBND xã, nhà văn hoá, các điểm du lịch,...).							
4.6	Có hệ thống Camara an ninh được kết nối đến UBND xã hoặc công an xã để quản lý và giám sát	Hệ thống	Có		Đ/c Thanh – Trưởng CA		30/9	Đưa dữ liệu camara lên áp HoangHoaS
4.7	Hệ thống đài truyền thanh có ứng dụng viễn thông - CNTT	Đài	Có		Đ/c Vân - VH	VNPT	30/9	
4.8	Điểm cung cấp dịch vụ bưu chính, viễn thông tại xã (nếu có) trở thành điểm tư vấn, hỗ trợ, triển khai các dịch vụ chuyên đổi số	Điểm			Đ/c Phương – BT Đoàn TN		30/9	

Nơi nhận:

- BTV Đảng ủy, TT.HĐND;
- BCĐ CDS;
- Các thôn;
- Lưu: VT BCĐ.

**TRƯỞNG BAN
CHỦ TỊCH UBND XÃ**

Lê Hoài Nam